

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN T
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 204/2021/HSST
Ngày : 30/9/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN T THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lưu Thị Hồng Vân

Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thanh Loan

Bà Chu Thị Tuyết

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Vũ Thanh Tùng - Cán bộ Tòa án nhân dân quận T.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Thu Ninh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở, Tòa án nhân dân quận T, thành phố Hà Nội mở phiên tòa để xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 204/2021/HSST ngày 10 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Văn N - Sinh năm: 1987; ĐKKHKT: Thôn Thiết Trụ, xã Bình Minh, Khoái Châu, Tỉnh H; Chỗ ở: số 57 ngõ 243 Nam Dư, Lĩnh Nam, Hoàng Mai, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông Lê Đức L; Con bà Nguyễn Thị H; Tiền án, tiền sự: 03 tiền sự (đã hết thời hiệu), 03 tiền án

- Tại Bản án số 261/2005/HSST ngày 24/10/2005, Tòa án nhân dân quận Ba Đình xử phạt 12 tháng tù về tội Cường đoạt tài sản. Thời hạn tù tính từ ngày 25/7/2005. Ra trại ngày 25/7/2006. (Án chưa xóa)

- Tại Bản án số 161/2008/HSST ngày 30/7/2008, Tòa án nhân dân huyện Đông Anh xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Thời hạn tù tính từ ngày 21/5/2008. Ra trại ngày 21/8/2009. (Án đã xóa)

- Tại Bản án số 478/2013/HSST ngày 29/10/2013, Tòa án nhân dân Quận Hai Bà Trưng xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy;

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 14/6/2021. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an tp Hà Nội. Bị cáo có mặt.

NHẬN THẤY

Bị cáo Lê Văn N bị Viện kiểm sát nhân dân quận T truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 19 giờ 30 ngày 14/6/2021, tổ công tác Y30/141 – CATP.Hà Nội làm nhiệm vụ tại khu vực ngã tư Khuất Duy T – Lê Văn G, phường N, quận T, Hà Nội phát hiện Lê Văn N điều khiển xe máy Honda SH mode màu trắng BKS 29V7-065.39 có biểu hiện nghi vấn, tổ công tác đã tiến hành kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra phát hiện tại đuôi tay nắm phía sau xe của N có 01 (một) bọc băng dính màu đen, bên trong có 01 (một) túi nilon, trong túi nilon có 01 (một) túi nilon chứa tinh thể màu trắng và 01 (một) túi nilon chứa 05 (năm) viên nén hình tròn màu đỏ và 01 (một) viên nén hình tròn màu xanh. N khai nhận đây là ma túy đá và ma túy hồng phiến N mua về để sử dụng cho bản thân. Sau đó tổ công tác đã thu giữ, niêm phong tang vật rồi đưa N về trụ sở CAP N để tiếp tục làm rõ.

Ngoài ma túy, cơ quan công an còn thu giữ của Lê Văn N:

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda SH mode màu trắng, BKS: 29V7-065.39, số máy 0121084, số khung 121045.
- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s màu bạc (IMEI: 356647081596403), bên trong lắp Sim thuê bao số 0353891102.
- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5s màu vàng (IMEI: 355677074786928), bên trong lắp Sim thuê bao số 0969011987.

Tại Bản kết luận giám định số 4955/KLGD-PC09 ngày 20/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận:

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 2,029 gam.
- 05 viên nén hình tròn màu đỏ đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng 0,477 gam.
- 01 viên nén hình tròn màu xanh là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,098 gam.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ của Lê Văn N là: 2,604 gam Methamphetamine.

Tại cơ quan điều tra, Lê Văn N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội: đầu năm 2021, qua mối quan hệ xã hội N có quen một người nữ giới tên “Hà” có sử dụng số điện thoại 0859981115 và “Hà” có cho N số điện thoại một người phụ

nữ tên “Nhi” có số điện thoại 0988153986 và bảo N khi nào cần ma túy thì gọi điện hỏi mua của “Nhi”. Khoảng 14 giờ ngày 14/6/2021, N gọi điện cho “Nhi” và hỏi mua “đá” và “hồng phiến” với số tiền 1.000.000 đồng, Nhi đồng ý và bảo N ra khu vực gầm cầu Vĩnh Tuy – Hai Bà Trưng – Hà Nội để giao dịch. Khoảng 18 giờ cùng ngày, N đến điểm hẹn gặp Nhi, N đưa tiền còn Nhi chỉ N ra gốc cây gần đó lấy ma túy. N đi ra thì thấy 01 (một) bọc băng dính trong có túi nilon chứa ma túy, sau đó N lấy và dính vào đuôi tay nắm phía sau xe. Khoảng 19 giờ 30 cùng ngày, khi N điều khiển xe máy đến Ngã tư Khuất Duy T – Lê Văn G, phường N, quận T, Hà Nội thì bị cơ quan công an kiểm tra bắt quả tang. N khai mục đích N mua ma túy về là để sử dụng cho bản thân, ngoài ra không có mục đích gì khác.

Đối với người phụ nữ tên Hà cho Lê Văn N số điện thoại của người bán ma túy, N không biết nhân thân, lai lịch của Hà, chỉ biết Hà sử dụng số điện thoại 0859981115. Qua xác minh số điện thoại trên đăng ký tên Trần Xuân Lợi (địa chỉ thường trú tại Liên Nghĩa, Văn Giang, Tỉnh H), tại cơ quan điều tra anh Lợi khai không đăng ký số thuê bao 0859981115 và anh Lợi không quen biết Lê Văn N. Quá trình điều tra không làm rõ được nhân thân lai lịch của Hà, do đó Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Đối với người phụ nữ tên Nhi bán cho túy cho Lê Văn N, N không biết nhân thân, lai lịch của Nhi, chỉ biết Nhi sử dụng số điện thoại 0988153986. Qua xác minh số điện thoại trên đăng ký tên Thạch Võ Kim Phương (địa chỉ Quận 10, thành phố Hồ Chí Minh). Do thông tin đăng ký không đầy đủ nên cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ nhân thân lai lịch Nhi để xử lý.

Đối với chiếc xe máy Honda SH mode màu trắng, BKS: 29V7 - 065.39, số máy 0121084, số khung 121045 thu giữ của Lê Văn N. Qua xác minh chiếc xe Honda SH mode có số máy 0121084, số khung 121045 đăng ký chủ xe là chị Nguyễn Thị Hiếu (Sinh năm 1974; trú tại tổ 33 phường Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội) và Biển kiểm soát 29C1 - 422.38. Chị Hiếu khai đã bán chiếc xe cho một người đàn ông vào khoảng năm 2018, do đã lâu nên chị Hiếu không nhớ tên, tuổi, địa chỉ của người mua xe. Đối với chiếc BKS 29V7 – 065.39, qua xác minh là đăng ký của chiếc xe Honda Superdream, chủ đăng ký là anh Vương Văn Toàn (Sinh năm 1991, trú tại Y Nội, Đồng Quang, Quốc Oai, Hà Nội). Anh Toàn khai quá trình sử dụng đã bị mất chiếc xe trên. Cơ quan điều tra đã đăng báo An ninh thủ đô tìm chủ sở hữu chiếc xe và chiếc Biển kiểm soát trên, hiện chưa có

kết quả. Cơ quan điều tra chuyển chiếc xe và chiếc biển kiểm soát trên đến Chi cục thi hành án dân sự để xử lý theo quy định.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s màu bạc (IMEI: 356647081596403), bên trong lắp Sim thuê bao số 0353891102 và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5s màu vàng (IMEI: 355677074786928), bên trong lắp Sim thuê bao số 0969011987 thu giữ của Lê Văn N. N khai là tài sản của N, N sử dụng để liên lạc hàng ngày. N có sử dụng chiếc điện thoại Iphone 6s màu bạc để liên lạc mua ma túy. Cơ quan điều tra chuyển 02 chiếc điện thoại trên đến Chi cục thi hành án dân sự để xử lý theo quy định.

Cáo trạng số: 191/CT-VKSTX ngày 26/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận T đã truy tố Lê Văn N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà sơ thẩm:

* Bị cáo Lê Văn N đã khai nhận toàn bộ hành vi như bản cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét điều kiện hoàn cảnh gia đình của bị cáo để giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo cải tạo tại địa phương.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố và đề nghị HĐXX: Áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 249 BLHS; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52(tái phạm), Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo Lê Văn N từ 42 đến 46 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS, đề nghị HĐXX: Tịch thu tiêu hủy 2,769 gam ma túy loại MDMA đã thu giữ của bị cáo.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s màu bạc (IMEI: 356647081596403), bên trong lắp Sim thuê bao số 0353891102 mà bị cáo dùng để liên lạc mua ma túy.

- Trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5s màu vàng (IMEI: 355677074786928), bên trong lắp Sim thuê bao số 0969011987 không liên quan đến tội phạm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, của bị cáo;

XÉT THẤY

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận T; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo đã được chứng minh bằng lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay; những người làm chứng; bản kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác đã thu giữ trong quá trình điều tra được lưu trong hồ sơ vụ án, thấy có đủ cơ sở kết luận:

Vào hồi 19 giờ 30 ngày 14/6/2021 tại khu vực ngã tư Khuất Duy T – Lê Văn G, phường N, quận T, Hà Nội, Lê Văn N đang có hành vi tàng trữ trái 2,604 gam Methamphetamine với mục đích để sử dụng, bị phát hiện bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, như quan điểm truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân quận T là có căn cứ và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm sự quản lý độc quyền của nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo là người đã trưởng thành, có đủ để nhận thức về tác hại của ma túy qua các phương tiện thông tin đại chúng, bản thân bị cáo là người có nhân thân xấu đã được pháp luật giáo dục cải tạo nhiều lần nhưng vẫn tiếp tục phạm tội, điều đó thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo. Ma túy là hiểm họa của mỗi gia đình và cộng đồng xã hội, là một trong những nguyên nhân làm gia tăng các tệ nạn xã hội, xâm hại tới đạo đức và sức khỏe con người, làm suy yếu nền kinh tế cộng đồng, gây mất trật tự trị an trong xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Vì vậy hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm nhằm cải

tạo, giáo dục, giúp bị cáo cai nghiện, đồng thời đáp ứng được công cuộc đấu tranh phòng chống loại tội phạm về ma túy mà Đảng và Nhà nước đã đề ra.

Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo để giảm nhẹ một phần hình phạt, thể hiện tính khoan hồng của Pháp luật XHCN.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 01 tiền án năm 2005 chưa xóa án tích nên lần phạm tội này của bị cáo bị coi là tái phạm và phải chịu tình tiết tăng nặng theo điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy, không có công ăn việc làm, không có thu nhập ổn định nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe máy Honda SH mode màu trắng, BKS: 29V7 - 065.39, số máy 0121084, số khung 121045 thu giữ của Lê Văn N. Qua xác minh chiếc xe Honda SH mode có số máy 0121084, số khung 121045 đăng ký chủ xe là chị Nguyễn Thị Hiếu (Sinh năm 1974; trú tại tổ 33 phường Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội) và Biển kiểm soát 29C1 - 422.38. Chị Hiếu khai đã bán chiếc xe cho một người đàn ông vào khoảng năm 2018, do đã lâu nên chị Hiếu không nhớ tên, tuổi, địa chỉ của người mua xe. Đối với chiếc BKS 29V7 – 065.39, qua xác minh là đăng ký của chiếc xe Honda Superdream, chủ đăng ký là anh Vương Văn Toàn (Sinh năm 1991, trú tại Y Nội, Đồng Quang, Quốc Oai, Hà Nội). Anh Toàn khai quá trình sử dụng đã bị mất chiếc xe trên. Cơ quan điều tra đã đăng báo An ninh thủ đô tìm chủ sở hữu chiếc xe và chiếc Biển kiểm soát trên, hiện chưa có kết quả. Cơ quan điều tra chuyển chiếc xe và chiếc biển kiểm soát trên đến Chi cục thi hành án dân sự để xử lý theo quy định nên HĐXX không xem xét.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s màu bạc (IMEI: 356647081596403), bên trong lắp Sim thuê bao số 0353891102 và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5s màu vàng (IMEI: 355677074786928), bên trong lắp Sim thuê bao số 0969011987 thu giữ của Lê Văn N. N khai là tài sản của N không liên quan đến tội phạm nên trả lại bị cáo, N sử dụng để liên lạc hàng ngày. N có sử dụng chiếc điện thoại Iphone 6s màu bạc để liên lạc mua ma

túy nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước. Cơ quan điều tra chuyển 02 chiếc điện thoại trên đến Chi cục thi hành án dân sự để xử lý theo quy định nên HĐXX không xem xét.

Đối với người phụ nữ tên Hà cho Lê Văn N số điện thoại của người bán ma túy, N không biết nhân thân, lai lịch của Hà, chỉ biết Hà sử dụng số điện thoại 0859981115. Qua xác minh số điện thoại trên đăng ký tên Trần Xuân Lợi (địa chỉ thường trú tại Liên Nghĩa, Văn Giang, Tỉnh H), tại cơ quan điều tra anh Lợi khai không đăng ký số thuê bao 0859981115 và anh Lợi không quen biết Lê Văn N. Quá trình điều tra không làm rõ được nhân thân lai lịch của Hà, do đó Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý nên HĐXX không xem xét.

Đối với người phụ nữ tên Nhi bán cho túy cho Lê Văn N, N không biết nhân thân, lai lịch của Nhi, chỉ biết Nhi sử dụng số điện thoại 0988153986. Qua xác minh số điện thoại trên đăng ký tên Thạch Võ Kim Phương (địa chỉ Quận 10, thành phố Hồ Chí Minh). Do thông tin đăng ký không đầy đủ nên cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ nhân thân lai lịch Nhi để xử lý nên HĐXX không xem xét.

Về án phí: Áp dụng Nghị Quyết 326/30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và danh mục mức án phí lệ phí Tòa án ban hành kèm theo. Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố bị cáo **Lê Văn N** phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

2/ Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS; điểm s khoản 1 Điều 51 ; điểm h khoản 1 Điều 52 (tái phạm) Điều 38 BLHS.

Xử phạt: Bị cáo **Lê Văn N** 43 (bốn mươi ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/6/2021.

3/ Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS.

-Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong dán kín có chữ ký của bị can Lê Văn N, giám định viên Nguyễn Hoàng Hùng, cán bộ CAP N – Phạm Lâm Tùng và đóng dấu của công an phường N tại các mép dán, bên trong có: 1,814 gam ma túy loại methamphetamine (khối lượng thu giữ ban đầu 2,029 gam ma túy loại Methamphetamine, phòng PC09 – CATP Hà Nội đã thu mẫu 0,215 gam giám định); 05 (năm) viên nén hình tròn màu đỏ khối lượng 0,381 gam là ma túy

loại methamphetamine (khối lượng thu giữ ban đầu 0,477 gam ma túy loại methamphetamine, phòng PC09-CATP Hà Nội đã thu mẫu 0,096 gam); 01 (một) viên nén hình tròn màu xanh khối lượng 0,058 gam ma túy loại Methamphetamine (khối lượng thu giữ ban đầu là 0,098 gam, phòng PC09 – CATP Hà Nội thu mẫu 0,040 gam giám định).

- Duy trì đăng báo tìm chủ sở hữu trong thời hạn 01 năm kể từ ngày 10/8/2021 đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda SH mode màu trắng số máy 0121084, số khung 121045, trong trường hợp không tìm được chủ sở hữu thì tịch thu sung công quỹ Nhà nước theo quy định của pháp luật. Trong trường hợp xác định được chủ sở hữu thì trả lại cho sở hữu.

- Tịch thu sung công Quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s màu bạc (IMEI: 356647081596403), bên trong lắp Sim thuê bao số 0353891102.

+ Trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5s màu vàng (IMEI: 355677074786928), bên trong lắp Sim thuê bao số 0969011987

(Chi tiết theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 27/9/2021 giữa Cơ quan CSĐT Công an và Chi cục THA dân sự quận T).

4/ Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo **Lê Văn N** phải nộp 200.000đồng.

5/ Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án;

Nơi nhận

- TAND thành phố Hà Nội.
- VKSND thành phố Hà Nội
- VKSND quận T.

- Chi cục thi hành án dân sự quận

T

-UBND xã Bình Minh, Khoái Châu,

Tỉnh H

- Bị cáo

- L- u

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

LƯU THỊ HỒNG VÂN

T, ngày 17 tháng 7 năm 2018

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN T THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Hoan

Các hội thẩm: Bà Trần Thu Hà

Bà Nguyễn Thị Hồng

Căn cứ vào Điều 326 BLTTHS;

Vào hồi 10 giờ 30 phút, ngày 17 tháng 7 năm 2018, tại phòng nghị án, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án **Ngô Văn Tuyền** bị Viện kiểm sát nhân dân quận T thành phố Hà Nội truy tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, và những người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa;

Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn đề phải giải quyết trong vụ án và quyết định như sau:

1) Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Ngô Văn Tuyền phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

2) Về điều luật áp dụng:

Áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 249 BLHS; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS;

Kết quả biểu quyết: 3/3.

3) Về hình phạt:

Xử phạt Ngô Văn Tuyển: 12 tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thụ hình (được trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 14/3/2018 đến ngày 20/3/2018)

Kết quả biểu quyết: 3/3.

4) Về vật chứng:

Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS.

- Tịch thu tiêu hủy: 0,141 gam Methamphetamin.

(Chi tiết theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 18/6/2018 giữa Cơ quan CSĐT Công an và Chi cục THA dân sự quận T).

Kết quả biểu quyết: 3/3

5) Án phí hình sự sơ thẩm:

Bị cáo Ngô Văn Tuyển phải nộp 200.000đ.

Kết quả biểu quyết: 3/3

6) Về quyền kháng cáo:

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm;

Kết quả biểu quyết: 3/3

Biên bản làm xong đã đọc lại, các thành viên trong Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

BÙI VĂN HOAN

